

Số: 115/2023/QĐST-HNGĐ

N, ngày 21 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 171/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: chị Bùi Thị Th, sinh năm 2001.

Địa chỉ: thôn Q, xã S huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: anh Lương Quang L, sinh năm 1994.

Địa chỉ: thôn Tr, xã S, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ điểm đ Điều 12; khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Th và anh Lương Quang L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con: Anh Lương Quang L tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Lương Gia H, sinh ngày 25/4/2019 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành và tự lập được hoặc có thay đổi khác. Chị Bùi Thị Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh L mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), **kể từ khi quyết định có hiệu lực cho đến khi cháu Gia H đủ 18 tuổi, trưởng thành và tự lập được hoặc có thay đổi khác.**

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày anh Lương Quang L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Bùi Thị Th không thi hành hết số tiền cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận thì hàng tháng chị Thơm còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung: chị Bùi Thị Th, anh Lương Quang L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chung:

Chị Bùi Thị Th thuộc hộ nghèo, được miễn án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn) là 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Lương Quang L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn) là 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không

bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND xã S, huyện N;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

NGUYỄN THỊ HƯƠNG QUỲNH